

Số: 05/CV-HHQTĐ

V/v: Định hướng hoạt động ngành ngân hàng
năm 2026 và một số khuyến nghị
đối với các QTDND hội viên

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Quỹ tín dụng nhân dân hội viên

Năm 2025 khép lại với bức tranh kinh tế Việt Nam và ngành ngân hàng đạt được nhiều kết quả ấn tượng, phát triển ổn định trong bối cảnh nhiều bất định toàn cầu. Tăng trưởng kinh tế đạt 8,02%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, nhiều chỉ số tăng trưởng cao hơn so với dự kiến, các trụ cột mang tính bền vững tiếp tục đóng vai trò trung tâm. Đây là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá về đích để thực hiện đạt kết quả cao nhất Nghị quyết Đại hội Đảng XIII và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025. Đồng thời, cũng là năm củng cố nền tảng cho giai đoạn 2026-2030, tạo tiền đề đưa nước ta tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021-2030. Có thể khẳng định, năm 2025 là năm kinh tế Việt Nam đã trở thành điểm sáng tích cực trong bức tranh kinh tế toàn cầu.

Ngành ngân hàng cũng đã đóng góp tích cực vào các thành tựu nêu trên: giữ vững được sự ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và ngân hàng trong bối cảnh thị trường tiền tệ quốc tế nhiều biến động, thông qua việc điều hành chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác; chính sách tỷ giá được điều hành theo hướng chủ động và linh hoạt, góp phần hạn chế các cú sốc tâm lý và củng cố niềm tin vào ổn định vĩ mô trong những tháng cuối năm; triển khai đồng bộ giải pháp điều hành tăng trưởng tín dụng nền kinh tế phù hợp với chỉ tiêu định hướng. Đến 31/12/2025, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống ngân hàng là 19,01% so với cuối năm 2024, cơ cấu tín dụng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh; hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) được cơ cấu quyết liệt theo lộ trình gắn liền với xử lý nợ xấu đã tăng cường sự ổn định, hiệu quả của hệ thống tài chính, tạo nền tảng vững chắc cho tái cơ cấu tổng thể nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng; triển khai có hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số quốc gia, có thể nói chuyển đổi số ngành ngân hàng tạo sự lan tỏa mạnh tới các lĩnh vực, ngành nghề khác; thanh toán không dùng tiền mặt được đẩy mạnh, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán; hệ thống pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng tiếp tục được chú trọng hoàn thiện, đảm bảo hệ thống các TCTD hoạt động an toàn, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời với xu hướng chuẩn mực và thông lệ quốc tế; việc sắp xếp tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết 18-NQ/TW đảm bảo đúng quy định, đúng tiến độ và đạt được kết quả đáng ghi nhận...

Trong kết quả chung của ngành, hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) cũng có những đóng góp tích cực, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế đất nước nói chung và hệ thống ngân hàng nói riêng. Mạng lưới hoạt động của hệ thống QTDND phủ kín nhiều vùng trong cả nước mà ngân hàng thương (NHTM) chưa vươn tới: tính đến 31/12/2025, có 1.176 QTDND hoạt động tại khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước; quy mô hoạt động tăng trưởng tốt so với năm 2024: tính đến 30/11/2025, hệ thống QTDND đạt tổng tài sản 203.368 tỷ đồng tăng 6%, huy động vốn 182.345 tỷ đồng tăng 6,3%, vốn chủ sở hữu 15.191 tỷ đồng tăng 8,1%; các chỉ tiêu về an toàn và chất lượng hoạt động đảm bảo theo quy định và có chiều hướng tích cực. Tỷ lệ nợ xấu của hệ thống QTDND ở mức dưới 1% tăng nhẹ so với mức 0,84% của năm 2024 nhưng vẫn ở mức thấp nhất trong hệ thống TCTD; khung pháp lý trong hoạt động của các QTDND có bước hoàn thiện đáng kể so với năm 2024. Các QTDND về cơ bản đã hoàn thiện bộ quy chế nội bộ theo quy định của NHNN. Đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về chuyển đổi số, trong tái cơ cấu hệ thống. Một số quỹ đã tích cực triển khai thực hiện chuyển đổi số, chủ động xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất. Theo đánh giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), trong những năm qua, nhất là năm 2025 các QTDND đã xây dựng và triển khai tích cực các giải pháp cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo lộ trình, kế hoạch, trong đó tập trung nâng cao năng lực tài chính, chất lượng tín dụng, hiệu quả hoạt động; nâng cao năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát và kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; chấp hành các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN.

Năm 2026, tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, khó khăn, thách thức, rủi ro, bất định gia tăng. IMF (10/2025) dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2026 ở mức 3,1%, thấp hơn so với mức tăng trưởng bình quân 3,7% trước đại dịch; cảnh báo kinh tế toàn cầu đối mặt với rủi ro giảm tốc. Lạm phát trong xu thế giảm nhưng thiếu chắc chắn. Triển vọng điều hành chính sách tiền tệ của các Ngân hàng Trung ương, nhất là Fed (Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ) khó dự báo, tiềm ẩn tác động đến thị trường quốc tế cũng như dòng tiền của các quốc gia mới nổi và đang phát triển, thách thức đối với điều hành lãi suất, tỷ giá của Việt Nam.

Đối với Việt Nam, năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 -2030, bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Đảng, Quốc hội, Chính phủ đặt ra yêu cầu cao về phát triển kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, cải cách và nâng cao chất lượng thể chế. Chính vì vậy, Nghị quyết 244/2025/QH15 không chỉ đặt mục tiêu tăng trưởng cao, mà còn xác định cải cách thể chế là trọng tâm, coi đây là điều kiện tiên quyết để giảm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Mục tiêu kinh tế vĩ mô đặt ra cho năm 2026: ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng (phần đầu từ 10% trở lên) trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát (khoảng 4,5%), bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh

tế; tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy phát triển chiến lược, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thực thi hành pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số... tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Tuy nhiên, theo NHNN và các tổ chức quốc tế, nền kinh tế trong nước cũng có nhiều thách thức đối với triển vọng tăng trưởng như: kinh tế thế giới có thể tăng trưởng chậm kéo dài, sự bùng nổ của các công nghệ mới tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam có độ mở cao; các hạn chế, yếu kém nội tại trong nước vẫn tồn tại như: nguy cơ tụt hậu xa về công nghệ, kinh tế và khả năng rơi vào bẫy thu nhập trung bình; năng lực sản xuất, tính tự chủ của nền kinh tế chưa cao; tốc độ già hóa dân số nhanh, chênh lệch giàu - nghèo, chênh lệch phát triển giữa các vùng miền; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu; các vấn đề an ninh truyền thống khác...; lạm phát đối mặt với áp lực tăng, giảm đan xen, đòi hỏi phối hợp chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác một cách linh hoạt, hiệu quả để kiểm soát phù hợp mục tiêu. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi cho kiểm soát lạm phát (lạm phát thế giới dự kiến tiếp tục giảm tốc, sự phối hợp đồng bộ có hiệu quả của các chính sách kinh tế vĩ mô và các chính sách quản lý giá và xây dựng lạm phát được neo vững), vẫn cần theo dõi sát để có giải pháp phù hợp khi xuất hiện các áp lực tăng lạm phát.

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức và thuận lợi đan xen, bám sát mục tiêu, định hướng của Đảng, Chính phủ, Thống đốc NHNN chỉ đạo toàn ngành ngân hàng tập trung thực hiện 11 nhiệm vụ trọng tâm: về điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu chính sách tiền tệ; quản lý thị trường vàng; thực hiện các giải pháp tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế; chỉ đạo các TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế... theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ngân hàng...; tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số...; thanh toán không dùng tiền mặt và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng. Nghiên cứu triển khai các mô hình, công nghệ thanh toán mới, thanh toán xuyên biên giới. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Chi đạo TCTD tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, quyết liệt xử lý nợ xấu, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh, thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ, hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đã được cảnh báo trong hoạt động TCTD. Triển khai hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2026 bảo đảm việc chấp hành quy định của pháp luật về tiền tệ, ngân hàng. Tập trung thanh tra, kiểm tra các đối tượng, lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, sai phạm. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “*Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2025–2030, định hướng đến năm 2045*” sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối nhằm mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo, tiệm cận với thông lệ quốc tế, minh bạch, an toàn cho TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy NHNN theo hướng tinh gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả...; tiếp tục nâng cao năng lực dự báo nhu cầu tiền mặt, theo dõi sát tình hình tiền mặt trên các địa bàn...; thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thống kê, quản lý cán cân thanh toán quốc tế; nâng cao năng lực phân tích, dự báo và chất lượng công tác quản lý dữ liệu thống kê nhằm chuẩn hóa dữ liệu theo chuỗi thời gian đáp ứng nhu cầu số liệu và thông tin, đề xuất kịp thời các giải pháp điều hành và hoạch định chính sách tiền tệ của NHNN...; tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam với FATF về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt...; triển khai hội nhập kinh tế quốc tế ngành Ngân hàng toàn diện, sâu rộng, đi đôi với giữ vững độc lập, tự chủ và tăng cường quốc gia, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, an ninh, an toàn hệ thống tài chính tiền tệ ngân hàng...

Đối với hệ thống QTDND, năm 2026 những đột phá trong phát triển kinh tế và định hướng phát triển ngành ngân hàng tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các QTDND, song cũng đặt ra rất nhiều thách thức, khó khăn về mở rộng thành viên, tăng quy mô cho vay, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trước sự đổi mới mạnh mẽ trong chuyển đổi số, công nghệ ngân hàng tạo sự đa dạng trong sản phẩm huy động và cho vay của NHTM. Trong bối cảnh chung và nhiệm vụ đặt ra của toàn ngành Ngân hàng, để nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức trong năm 2026 và những năm tiếp theo, Hiệp hội khuyến nghị các QTDND cần chú trọng quan tâm một số vấn đề sau:

1. Bám sát Chỉ thị của Thống đốc NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2026, chủ động nắm bắt nhu cầu thành viên trên địa bàn về

sản phẩm dịch vụ để chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh một cách hiệu quả. Đồng thời, theo dõi sát, phân tích xu hướng phát triển kinh tế trên địa bàn, xu hướng phát triển các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực đầu tư của QTDND nhằm đề ra các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát mức độ tập trung tín dụng hợp lý, luôn có biện pháp kiểm soát và hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn cho QTDND.

Tiếp tục triển khai các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho thành viên tiếp cận nguồn vốn tín dụng thông qua việc rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục và hồ sơ cấp tín dụng, tài sản bảo đảm theo hướng minh bạch, phù hợp thực tiễn đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của QTDND; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đời sống; nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng, không nói lòng các điều kiện cấp tín dụng, định giá tài sản bảo đảm đúng quy định nhằm bảo đảm an toàn hoạt động và hạn chế phát sinh nợ xấu; thực hiện cho vay hợp vốn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (NHHTX) khi thành viên có nhu cầu vay vốn vượt quá khả năng của QTDND; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đặc biệt là tín dụng đối với bất động sản.

2. Chú trọng cân đối nguồn vốn, bảo đảm an toàn thanh khoản và khả năng chi trả trong mọi tình huống. Xây dựng chính sách lãi suất linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường, tránh tình trạng dư thừa nguồn vốn; quản lý chặt chẽ sự cân đối về kỳ hạn giữa tài sản Có và tài sản Nợ, đây là điều quan trọng không những chủ động quản lý thanh khoản mà còn là cơ sở để đưa ra chính sách lãi suất hợp lý, tránh rủi ro kỳ hạn huy động, nâng cao hiệu quả hoạt động của QTDND. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NHHTX, kịp thời trao đổi thông tin, để thực hiện hiệu quả công tác điều hòa vốn trong toàn hệ thống.

3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm phát huy tối đa kết quả công tác tự kiểm tra để có biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa vi phạm. Thực hiện hiệu quả vai trò của Ban kiểm soát, hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ trong công tác quản trị rủi ro của QTDND.

4. Tăng cường công tác đào tạo trong đó chú trọng về kỹ năng lãnh đạo quản lý, quản trị rủi ro, kỹ năng thẩm định tín dụng, kiểm toán nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) và các kỹ năng mềm phù hợp với văn hoá giao dịch của QTDND. Mỗi vị trí công tác của Lãnh đạo và cán bộ QTDND cần được lên nhu cầu sát thực theo văn bản tư vấn của Hiệp hội (đã gửi các QTDND) để đảm bảo trình độ quản lý và chuyên môn tương xứng với công việc được giao nhất là khi thực hiện hợp nhất/sáp nhập thì quy mô hoạt động của QTDND tăng lên gấp nhiều lần, địa bàn hoạt động và số lượng thành viên được mở rộng trong quá trình thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống QTDND.

5. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác quản trị và điều hành QTDND, trong lĩnh vực cấp tín dụng để tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho thành viên và tăng cường kiểm soát quy trình cấp tín dụng từ sớm, từ xa. Đồng thời tăng cường đảm bảo an ninh theo Thông tư số 09/2020/TT-NHNN của Thống đốc NHNN về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng. Chủ động đầu tư nguồn lực (nhân lực và tài lực) cho công tác chuyển đổi số trong hoạt động của QTDND qua các nội dung sau:

- Tăng cường liên kết với NHHTX để triển khai hiệu quả các sản phẩm dịch vụ ngân hàng số đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của thành viên và khách hàng như: thanh toán chuyển tiền CF-eBank; Co-opBank Mobile banking; theo dõi số dư tài khoản thanh toán của QTDND 24/7 (CF-eBiz); ứng dụng khởi tạo dịch vụ ngân hàng từ xa cho QTDND (CF-ePCF); ứng dụng quản lý định danh tài khoản cho thành viên QTDND (CF-eAM); triển khai trực tích hợp thanh toán Payment Hub kết nối hệ thống CF-eBank vào hệ thống Core của QTDND giúp giao dịch thanh toán được xử lý nhanh chóng, an toàn...

- Có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ QTDND có năng lực, hiểu biết về công nghệ thông tin, ứng dụng AI thành thạo, đi đôi với sự hiểu biết sâu về các nghiệp vụ hoạt động của QTDND để biến AI thành trợ lý ảo thực sự, hỗ trợ đắc lực trong các hoạt động nghiệp vụ của QTDND.

- Tiếp tục tích lũy nguồn vốn cho đầu tư đổi mới công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tăng cường củng cố cơ sở dữ liệu hoạt động của QTDND để phục vụ cho việc điều hành, phân tích, đánh giá hoạt động của QTDND được sát thực.

6. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội gắn với cải cách và nâng cao chất lượng thể chế. Cùng với công tác thanh tra, giám sát của NHNN và các cơ quan quản lý liên quan được tăng cường. Điều này đặt ra yêu cầu cao đối với các QTDND trong việc tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh của QTDND. Nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của NHNN về an toàn kho quỹ, nhất là các quy định về bảo quản, vận chuyển và giao dịch tiền mặt, giấy tờ có giá, an toàn kho quỹ... Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ tại trụ sở chính và phòng giao dịch QTDND. Đảm bảo tuân thủ đúng quy định về công tác phòng chống bão lụt, cháy nổ, phòng chống trộm, cướp tiền mặt trên đường vận chuyển cũng như tại quầy giao dịch của QTDND.

7. Rà soát, hoàn thiện và ban hành kịp thời các quy trình, quy định nội bộ, Bộ chuẩn mực đạo đức và quy tắc ứng xử trên cơ sở 32 quy định nội bộ mẫu do Hiệp hội phối hợp với NHHTX xây dựng và đã được NHNN Chi nhánh khu vực tham gia góp ý chi tiết. Việc này nhằm đảm bảo hệ thống quy định nội bộ được ban hành kịp thời, đúng

quy định pháp luật; đồng thời tổ chức tập huấn cho cán bộ, nhân viên nhằm quán triệt đầy đủ và tuân thủ nghiêm túc tôn chỉ mục đích của Hợp tác xã, quy định của pháp luật, thực hiện và duy trì thường xuyên giá trị đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh.

8. **Đẩy mạnh công tác truyền thông:** bám sát chủ trương, định hướng của ngành Ngân hàng, chỉ đạo của NHNN Chi nhánh khu vực, định hướng của HĐQT và quá trình triển khai của Ban điều hành, QTDND cần tuyên truyền sâu rộng cho thành viên và bà con trên địa bàn hiểu rõ về cơ chế, chính sách của NHNN, hoạt động của QTDND, về những sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số cung cấp cho thành viên, khách hàng, về các chính sách ưu đãi đối với thành viên, về các thế mạnh của QTDND so với ngân hàng thương mại. Các hình thức tuyên truyền cần phong phú, tạo ấn tượng cho khách hàng và thành viên, đi đôi với chính sách thu hút thành viên, đa dạng sản phẩm phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thành viên. Qua đó, khách hàng và thành viên mới thấy rõ được tính chuyên nghiệp, sự tận tâm của cán bộ, nhân viên và thương hiệu riêng biệt của QTDND. Đồng thời, QTDND chú trọng công tác tuyên truyền, báo cáo kịp thời tình hình hoạt động lên cấp ủy đảng, chính quyền địa phương xã/phường trên địa bàn, qua đó tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của lãnh đạo địa phương, coi đây là kênh truyền thông hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của nhân dân đối với hoạt động của QTDND.

9. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "*Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045*" dưới sự chỉ đạo NHNN Chi nhánh khu vực sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Để chuẩn bị tốt nguồn lực cho việc triển khai Đề án, Hiệp hội đề nghị các QTDND cần quan tâm:

- Chủ động xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực của QTDND dựa trên mục tiêu phát triển QTDND, với định hướng mở rộng quy mô hoạt động phù hợp với địa bàn xã/phường mới gắn liền với hành trình chuyển đổi số của QTDND.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của QTDND theo đúng quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và Thông tư số 29/2024/TT-NHNN và các văn bản có liên quan; tiếp tục nâng cao năng lực quản trị điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và trình độ nghiệp vụ cán bộ, nhân viên; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ... là điều kiện quan trọng để QTDND có thể mở rộng quy mô hoạt động phù hợp với bối cảnh và tình hình mới.

- Xây dựng các tiêu chí cụ thể trong việc đánh giá năng lực cán bộ, nhân viên dựa trên từng vị trí công tác. Thực hiện kiểm tra đánh giá chất lượng cán bộ, nhân viên

QTDND định kỳ, từ đó xác định điểm mạnh, điểm yếu và lấy đó làm cơ sở lên nhu cầu, xác định chuyên đề và đăng ký kế hoạch đào tạo với Hiệp hội.

10. Triển khai thống nhất bộ nhận diện thương hiệu trên toàn hệ thống QTDND: hiện nay, nhận diện thương hiệu của hệ thống QTDND chưa đồng bộ, mỗi QTDND thể hiện khác nhau, thiếu tính nhận biết, chưa thể hiện trọn vẹn bản sắc và sứ mệnh của hệ thống là những vấn đề cấp thiết cần được giải quyết, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Do vậy, NHHTX, Hiệp hội và các QTDND chủ động phối hợp triển khai thống nhất bộ nhận diện thương hiệu hệ thống QTDND thống nhất trên phạm vi toàn quốc, coi đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm khẳng định vị thế, uy tín và sức mạnh liên kết của toàn hệ thống QTDND trong bối cảnh cơ cấu lại và chuyển đổi số. Bộ nhận diện thương hiệu mới không chỉ là sự đổi mới về hình thức mà còn mang đậm chiều sâu văn hóa, giá trị lịch sử, sức mạnh liên kết và khát vọng phát triển của hệ thống QTDND.

Việc triển khai bộ nhận diện này sẽ giúp hệ thống QTDND nâng cao năng lực truyền thông, gia tăng độ tin cậy trong mắt thành viên và cộng đồng, đồng thời tạo ra hình ảnh hiện đại, thân thiện và chuyên nghiệp - một hệ thống tài chính hợp tác vì người dân, sẵn sàng phát triển bền vững trong thời kỳ mới. Thời gian qua, các Chi nhánh NHHTX đã gửi bộ nhận diện thương hiệu đến các QTDND, Hiệp hội đề nghị các QTDND cùng quan tâm, đồng hành và triển khai cho phù hợp với xu thế mới. NHHTX sẽ hỗ trợ biển tên cho các QTDND trên cơ sở hoạt động QTDND đã được ổn định theo mô hình xã/phường mới nhằm nâng cao niềm tin xã hội, khẳng định vai trò của QTDND trong phát triển kinh tế địa phương, đồng thời thể hiện rõ sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống QTDND trên phạm vi cả nước.

Hiệp hội QTD Việt Nam xin gửi tới các QTDND hội viên những nội dung phân tích về bối cảnh kinh tế, diễn biến thị trường và dự báo những nhân tố có thể tác động đến hoạt động của các QTDND hội viên, trên cơ sở đó Hiệp hội đưa ra các khuyến nghị phù hợp với giai đoạn phát triển trong thời gian tới. Hiệp hội rất mong được các QTDND hội viên cùng nghiên cứu, vận dụng linh hoạt vào thực tiễn tại đơn vị mình để nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển an toàn, bền vững.

Hiệp hội QTDND Việt Nam xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thống đốc Đoàn Thái Sơn (để b/c);
- Cục An toàn hệ thống các TCTD (để b/c);
- NHNN Chi nhánh Khu vực;
- BCH, BKT Hiệp hội;
- NHHTX Việt Nam;
- Lưu VPHH.

TỔNG THƯ KÝ

Nguyễn Đức Dũng